

Số: /2025/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử trên địa bàn thành phố Hải Phòng

ĐƠN VỊ	CHỦ TRÌ	THAM GIA
CT L.N.Châu		
PCT TT L.A.Quân		
PCT V.T.Phung		
PCT L.T.Kiên		
PCT N.M.Hùng	X	
PCT T.V.Quân		
PCT H.M.Cường		
CVP H.V.Thực		
PCVP N.H.Long		
PCVP T.V.Thiên		
PCVP N.T.Hùng		
PCVP P.A.Tuấn	X	
PCVP P.H.Hoàng		
PCVP T.N.Hùng		
P. NV&KT,GS		
P. NC		
P. NN&MT		
P. TC		
P. TH		
P. VX	X	
P. XD&CT		
Ban TCDTP		
P. HC-QT		X
TTPVHCCTP		
TTHN&NKTP		
Công TTĐTTP		X

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Luật Du lịch số 09/2017/QH14;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC;

Xét Tờ trình số 280/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp,

quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham quan danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Đối tượng nộp phí

Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham quan danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Đối tượng miễn, giảm phí

1. Miễn phí tham quan đối với các trường hợp sau:

a) Các đoàn khách tham quan là đại biểu, khách mời của thành phố; các chuyên gia nghiên cứu về danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử (có văn bản hoặc giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức);

b) Miễn phí tham quan đối với người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

c) Hành khách tham gia giao thông ngoài mục đích tham quan, du lịch theo tuyến vận tải thủy nội địa;

d) Trẻ em dưới 6 tuổi;

đ) Học sinh các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng do nhà trường tổ chức tham quan ngoại khóa hàng năm có đăng ký với đơn vị quản lý trực tiếp danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử.

2. Giảm 50% phí tham quan đối với các trường hợp sau:

a) Người được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về “Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa”;

b) Người khuyết tật nặng theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP;

c) Người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi (là công dân Việt Nam từ đủ 60 tuổi trở lên);

d) Các đối tượng là hộ nghèo (có xác nhận của chính quyền địa phương), đồng bào dân tộc thiểu số ở những xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

đ) Sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng do nhà trường tổ chức tham quan ngoại khóa hàng năm có đăng ký với các đơn vị quản lý trực tiếp danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử;

e) Trường hợp khách tham quan thuộc diện hưởng từ hai trường hợp ưu đãi trở lên tại khoản này thì chỉ được giảm 50% phí tham quan danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử.

3. Giảm phí tham quan đối với: Trẻ em từ 6 tuổi trở lên (chi tiết tại Điều 5 Nghị quyết này).

Điều 4. Tổ chức thu phí

Các đơn vị trực tiếp quản lý danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử trên địa bàn thành phố.

Điều 5. Mức thu phí và tỷ lệ trích để lại cho tổ chức thu phí

Đơn vị tính: Đồng/lượt

STT	Điểm, tuyến tham quan	Mức thu		Tỷ lệ trích lại tổ chức thu	Tỷ lệ nộp NSNN
		Người lớn	Trẻ em từ 6 tuổi trở lên		
1	Tham quan tuyến các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà	120.000	60.000	21%	79%
2	Tham quan Động Hoa Cương	30.000	15.000	21%	79%
3	Tham quan Vườn Quốc gia Cát Bà	160.000	80.000	100%	
4	Tham quan Tuyến trung tâm Vườn - đỉnh Kim Giao - đỉnh Ngự Lâm - động Trung Trang	120.000	60.000	100%	
5	Tham quan Tuyến đồng Ninh Tiếp - hang Tiên Đức	80.000	40.000	100%	
6	Tham quan Tuyến Phù Long - Rừng Ngập mặn - động Thiên Long	80.000	40.000	100%	
7	Tham quan danh lam thắng cảnh đảo Hòn Dấu	20.000	10.000	100%	

STT	Điểm, tuyến tham quan	Mức thu		Tỷ lệ trích lại tổ chức thu	Tỷ lệ nộp NSNN
		Người lớn	Trẻ em từ 6 tuổi trở lên		
8	Đối với trường hợp tham quan các tuyến du lịch mà có hoạt động lưu trú qua đêm trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà thì mức thu phí tham quan được quy định cụ thể như sau:				
8.1	Tham quan tuyến các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà và lưu trú 01 đêm	400.000	300.000	21%	79%
8.2	Tham quan tuyến các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà và lưu trú 02 đêm	600.000	500.000	21%	79%
8.3	Tham quan tuyến các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà và lưu trú 03 đêm	650.000	550.000	21%	79%
9	Phí tham quan di tích Kiếp Bạc	20.000	10.000	100%	
10	Phí tham quan cụm di tích, danh lam thắng cảnh Côn Sơn	20.000	10.000	100%	
11	Phí tham quan di tích Đền Cao	10.000	5.000	100%	
12	Phí tham quan di tích lịch sử và danh thắng Động Kính Chủ	10.000	5.000	100%	
13	Phí tham quan Đảo Cò	5.000	2.500		100%

Điều 6. Quản lý và sử dụng phí

1. Tổ chức thu phí có trách nhiệm quản lý và sử dụng tiền phí theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ; Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Tổ chức thu phí phải thực hiện nghiêm chỉnh chế độ kế toán; định kỳ báo cáo quyết toán thu, nộp, sử dụng phí thu được; công khai tài chính theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.
2. Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Hội

đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Bãi bỏ nội dung về Phí tham quan tại số thứ tự 3 Mục I Phụ lục chi tiết phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Hải Dương kèm theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu trong Nghị quyết này được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVI, Kỳ họp thứ 32 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu (Quốc hội);
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: VHTTDL, TC, NV, TP, KHCN;
- Vụ Pháp chế các Bộ: VHTTDL, TC, NV, KHCN;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND TP khoá XVI;
- Các VP: TU, ĐDBQH và HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT ĐU; TT HĐND, UBND cấp xã;
- Công báo HP, Báo và PTTH HP;
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu